

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
T PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2022/HS-ST

Ngày 09-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ BẮC GIANG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Mạnh Thắng
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:**

Ông Hg Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, điểm cầu T phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Toà án nhân dân T phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo: Họ và tên: Triệu Hữu C, sinh năm 2000; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Nà H, xã Q, huyện B, tỉnh BK; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hóa: 9/12; Con ông: Triệu Hữu T, sinh năm 1977 và bà: Triệu Thị N, sinh năm 1978; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công an T phố B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn T - Chức vụ: Trưởng Công an T phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Quốc P - Chức vụ: Trưởng Công an phường T1, T phố B, tỉnh Bắc Giang (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi công tác: Công an phường T1, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

3. Ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi công tác: Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Giang

\* Người làm chứng:

1. Anh Lý Văn H1, sinh năm 1999 (Có mặt).

HKTT: Thôn N, xã QK, huyện B1, tỉnh Bắc Kạn.

2. Anh Triệu Tiến H, sinh năm 1998 (Có mặt)

HKTT: Thôn N, xã QK, huyện B1, tỉnh Bắc Kạn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Hữu C, sinh năm 2000, trú tại thôn N, xã QK, huyện B1, tỉnh Bắc Kạn là công nhân công ty Hồng Hải thuộc khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 15 giờ ngày 08/10/2022, C cùng bạn là Lý Văn H1, sinh năm 1999 và Triệu Tiến H, sinh năm 1998 ở cùng thôn rủ nhau đến T phố Bắc Giang uống bia. Sau khi uống bia xong, mọi người rủ nhau đến quán Karaoke Nam Hải ở đường Trần Đăng Tuyển, phường Trần Nguyên Hãn, T phố Bắc Giang hát karaoke. Tại đây, mỗi người uống thêm khoảng 05 cốc bia.

Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, Hiếu điều khiển xe Honda Winer biển kiểm soát 97B2 - 089.06 chở Hùng và C ngồi phía sau để ra về. Khi Hiếu điều khiển xe đi đến khu vực Ga Bắc Giang trên đường Xương Giang, phường Trần Phú, T phố Bắc Giang thì C đòi xuống xe để thuê taxi về. Sau khi xuống xe, C chạy về hướng ngã 4 đường Xương Giang- Vương Văn Trà đứng ở khu vực giữa đường chặn các xe ô tô đang di chuyển trên đường gây ảnh hưởng an toàn giao thông. Lúc này, ông Nguyễn Tuấn T, cấp bậc Trung úy là cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bắc Giang mặc trang phục Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ trực ban đã phát hiện C có hành vi gây mất trật tự an toàn giao thông nên đã đi ra yêu cầu C dừng ngay hành vi gây cản trở giao thông và yêu cầu C đi vào trong trụ sở Phòng Cảnh sát giao thông để làm việc. Khi đi vào đến cổng Phòng Cảnh sát giao thông thì C không chấp hành mà dùng tay phải đâm ông T vào ngực. Ông T yêu cầu C vào trong phòng trực ngồi và sau đó gọi điện thoại báo cho Công an phường Trần Phú, T phố Bắc Giang biết để giải quyết. Thấy vậy, Lý Văn H1 và Triệu Tiến H xin ông T bỏ qua vì C say rượu.

Sau khi nhận được tin báo, ông Nguyễn Đăng Tuấn, cấp bậc Trung tá, Phó trưởng Công an phường Trần Phú đã phân công ông Nguyễn Văn H, cấp bậc Thượng úy là Cán bộ Công an phường Trần Phú đến hiện trường để giải quyết sự việc. Ông H mặc trang phục Cảnh sát nhân dân đi đến thì gặp Hùng và Hiếu đang dìu C đi từ Phòng Cảnh sát giao thông ra ngoài đường để ra về. Hùng và Hiếu đề nghị ông H bỏ qua vì C say rượu. Ông H nhắc nhở và yêu cầu Hùng, Hiếu để xe mô tô lại và để ngày hôm sau đến lấy và đưa C về bằng xe taxi vì cả 03 người đã sử dụng rượu bia thì không được điều khiển xe mô tô. C không chấp hành và định lấy

xe máy đi về. Ông H đứng phía trước ngăn cản và không cho C điều khiển xe mô tô vì đã uống nhiều rượu bia. C lao đến dùng chân phải đạp vào người và dùng tay phải đâm vào mặt ông H. Thấy vậy, ông H đã không ché C đưa về trụ sở Công an phường Trần Phú, T phố Bắc Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi chống người thi hành công vụ.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Triệu Hữu C là 1,057 mg/l khí thở. Triệu Tiến H là 0,939 mg/l khí thở. Lý Văn H1 là 1,029 mg/l khí thở.

Trong quá trình điều tra, Triệu Hữu C khai nhận T khẩn hành vi phạm tội. Theo C khai do uống nhiều rượu bia không làm chủ được bản thân nên ra chặn xe ô tô sau đó thực hiện hành vi đánh hai cán bộ Công an thực hiện nhiệm vụ.

Đối với Triệu Tiến H và Lý Văn H1 đã bị Trưởng Công an T phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi điều khiển xe có hơi thở nồng độ cồn vượt quá mức quy định.

\* Tại Quyết định truy tố số 03/QĐ-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Triệu Hữu C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

\* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như Quyết định truy tố đã nêu. Anh Hùng, anh Hiếu có mặt tại phiên tòa xác nhận lời trình bày của bị cáo là đúng những gì đã chứng kiến.

\* Thẩm phán công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị như sau:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo: Xử phạt bị cáo Triệu Hữu C từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Triệu Hữu C 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI 1: 867366041321230, số IMEI 2: 867366041321222, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội cải sửa bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 08/10/2022, sau khi uống rượu say, Triệu Hữu C đi ra đứng ở khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Xương Giang và đường Vương Văn Trà, đường Quang Trung và có hành vi chặn đầu tất cả các phương tiện là ô tô đi qua làm ảnh hưởng đến giao thông trật tự tại khu vực. Khi đồng chí Nguyễn Tuấn T – Cán bộ phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang và đồng chí Nguyễn Văn H – Cán bộ Công an phường Trần Phú, T phố Bắc Giang đến nhắc nhở yêu cầu C chấm dứt hành vi gây mất an ninh, trật tự, an toàn giao thông, C không chấp hành mà dùng tay đâm vào ngực đồng chí T, dùng tay phải đâm vào mặt đồng chí H, dùng chân phải đạp vào người đồng chí H. Hành vi của C thể hiện sự cản trở, chống đối cán bộ Công an thực hiện công vụ, đủ căn cứ cấu T tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo dùng sức mạnh thể chất tác động vào thân thể của người thi hành

công vụ, cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ đã xâm phạm vào hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước, gây mất trật tự địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa C với loại tội này.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, nên cần áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Với tình tiết như phân tích ở trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần bắt bị cáo phải chịu hình phạt tù giam, cho bị cáo hưởng án treo thì bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo C bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI 1: 867366041321230, số IMEI 2: 867366041321222, điện thoại cũ đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo

[8] Đối với Triệu Tiến H và Lý Văn H1, quá trình điều tra xác định Hiếu, Hùng không có hành chống đối, cản trở, ngăn cản cán bộ Phòng cảnh sát Giao thông và cán bộ Công an phường Trần Phú thực hiện nhiệm vụ nên không có căn cứ xem xét xử lý về hành vi “Chống người thi hành công vụ”. Tuy nhiên, Hiếu và Hùng có hành vi sử dụng rượu bia điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vi phạm điểm e, khoản 8, điều 6 Nghị định 123/2021/NĐ-CP nên Trưởng Công an T phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính Hiếu và Hùng về hành vi điều khiển xe có hơi thở nồng độ cồn vượt quá mức quy định là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo thuộc diện được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331, Điều 333, khoản 1 Điều

337 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ nên cần chấp nhận.

[12] Do bị cáo đang bị tạm giam, Tòa án xét xử buộc bị cáo chịu phạt tù nhưng cho hưởng án treo, nên áp dụng quy định tại khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 292; Điều 331; Điều 333; khoản 1 Điều 337; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Về tội danh và hình phạt : Xử phạt bị cáo Triệu Hữu C 07 (Bảy) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI 1: 867366041321230, số IMEI 2: 867366041321222, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND T phố Bắc Giang;
- CQCSĐT-CA TP Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã Q, huyện B ,tỉnh Bắc Kan;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Mạnh Thắng**